

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP SONGHAN VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP SONGHAN VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONGHAN VINA INDUSTRIAL TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SONGHAN VINA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109227697

3. Ngày thành lập: 16/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 82 đường La Dương, tổ dân phố Trung Bình, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
2.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
3.	Đúc sắt, thép	2431
4.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp ; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được	2599(Chính)
7.	Bán buôn tổng hợp	4690
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ thiết bị vệ sinh: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, thiết bị bồn tắm, thiết bị vệ sinh khác	4752
9.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xe cút kít, xe kéo tay, xe đẩy trong siêu thị, và tương tự.	3099

10.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
11.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
12.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
13.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
15.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
17.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dầu hoả, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; - Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
18.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
19.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
20.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
21.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
22.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
23.	In ấn	1811
24.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
25.	Sao chép bản ghi các loại	1820
26.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
27.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399

28.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
29.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
30.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
31.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
32.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
33.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
34.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
35.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
36.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
37.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
38.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
39.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
40.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
41.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
42.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
43.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
44.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
45.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
46.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
47.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi (Trừ loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	3240
48.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
49.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
50.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
51.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
52.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
53.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
54.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
55.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
56.	Thu gom rác thải độc hại (Không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	3812
57.	Phá dỡ	4311
58.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
59.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
60.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

61.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
62.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
63.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
64.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
65.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
66.	Bán buôn thực phẩm	4632
67.	Bán buôn đồ uống	4633
68.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
69.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
70.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp	4659
71.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
72.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)	4669
73.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Hệ thống lò sưởi (điện, ga, dầu) ; - Thiết bị lắp đặt ga	4322
74.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự (kệ, giá sách...) trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt	4759

75.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
76.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người)	4772
77.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
78.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
79.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
80.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông	4933
81.	Bốc xếp hàng hóa	5224
82.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
83.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
84.	Xây dựng nhà để ở	4101
85.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
86.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
87.	Xây dựng nhà không để ở	4102
88.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
89.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
90.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
91.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
92.	Xây dựng công trình điện	4221
93.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
94.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý - Môi giới (không bao gồm môi giới bảo hiểm, chứng khoán, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố người nước ngoài) - Đại lý kinh doanh LPG	4610
95.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620

96.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu (Không bao gồm xăm mắt, xăm môi và các dịch vụ gây chảy máu khác)	9631
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN HÀO _____ Giới tính: *Nam*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *15/09/1987* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *186748025*
 Ngày cấp: *08/08/2015* Nơi cấp: *Công an tỉnh Nghệ An*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 6, Xã Thanh Long, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Xóm 6, Xã Thanh Long, Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội